

Số: 858/TB-HĐTDVC

Hóc Môn, ngày 28 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

Thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện tham gia kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Hóc Môn năm 2022

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch 4029/KH-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2022;

Căn cứ Công văn số 4667/UBND ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm 2022

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Công văn số 1838/GDDT ngày 25 tháng 10 năm 2022 và Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 1650/TTr-NV ngày 25 tháng 10 năm 2022.

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn năm 2022 thông báo như sau:

1. Thí sinh đủ điều kiện tham gia kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Hóc Môn năm 2022 (vòng 2): 369 trường hợp (theo danh sách đính kèm).

2. Thí sinh không đủ điều kiện tham gia kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Hóc Môn năm 2022 (vòng 2): 03 trường hợp (theo danh sách đính kèm).

3. Lệ phí tuyển dụng: 400.000 đồng/thí sinh.

Từ ngày 07 tháng 11 năm 2022 đến hết ngày 09 tháng 11 năm 2022, thí sinh đủ điều kiện tham gia kỳ tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Hóc Môn năm 2022 (vòng 2) nhận Giấy báo danh và đóng lệ phí tuyển dụng tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, địa chỉ số 814, đường Song Hành, Quốc lộ 22, Khu phố 4, Thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thời gian và địa điểm kiểm tra sát hạch

- **Thời gian kiểm tra sát hạch:** ngày 11 tháng 11 năm 2022 và ngày 12 tháng 11 năm 2022.

- **Địa điểm kiểm tra sát hạch:** Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi, địa chỉ số 402, đường Tô Ký, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn.

Lưu ý:

- **Thí sinh tập trung tại địa điểm kiểm tra sát hạch theo đúng thời gian và địa điểm ghi trong Giấy báo danh để làm thủ tục kiểm tra sát hạch.**

- **Thí sinh mang theo Căn cước công dân và Giấy báo danh trong các ngày thi để đối chiếu danh sách.**

- **Thí sinh thực hiện nguyên tắc phòng, chống dịch COVID - 19 trong thời gian tham gia kỳ tuyển dụng.**

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Hiệu trưởng các trường học thuộc huyện;
- Các thí sinh dự tuyển;
- Lưu: VT, NV


TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Thụy Mỹ Châu

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN HÓC MÔN NĂM 2022
TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HÓN
(Kèm theo Thông báo số 858/TB-HĐTĐVC ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Họ	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ					Nghịệp vụ sư phạm	Chức danh	Vị trí việc làm	Điểm ưu tiên
						Chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ 2				
1	Phạm Hoàng Thuý	Tiên	Nữ	11/03/1998	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Đại học	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Tiếng Nhật N4	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	
2	Lê Công	Trứ	Nam	13/04/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học		Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	
3	Lãnh Triệu Hồng	Duyên	Nữ	01/11/1998	Tày	Đại học	Sư phạm Toán học	B1	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	Dân tộc thiểu số
4	Nguyễn Huỳnh Đức	Huy	Nam	24/9/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	B2	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	
5	Nguyễn Thanh	Phong	Nam	03/02/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Vật lý	B1	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản			Giáo viên vật lý	Giáo viên THCS hạng III	
6	Đào Thị	Nga	Nữ	24/03/1991	Kinh	Đại học	Vật lý	B	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Giáo viên vật lý	Giáo viên THCS hạng III	
7	Nguyễn Thụy Hoà	Phương	Nữ	21/01/1983	Kinh	Trung cấp	Tin học quản lý	B	Trung cấp				Công Nghệ Thông tin	
8	Phạm Hữu	Hung	Nam	20/10/1992	Kinh	Trung cấp	Công nghệ thông tin	C	A				Công Nghệ Thông tin	
9	Chương Thị Mỹ	Thị	Nữ	26/01/1992	Kinh	Đại học	Tài chính - Ngân hàng	B	B				Kế toán	

STT	Họ	Tên	Nam/Nữ	Ngày sinh	Dân tộc	Trình độ					Nghịệp vụ sư phạm	Chức danh	Vị trí việc làm	Diện ưu tiên
						Chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ 2				
10	Trịnh Hoàng Văn	Anh	Nữ	01/03/1988	Kinh	Trung cấp	Thư viện - thiết bị trường học	B	B				Thư viện	

* Danh sách trên có 10 thí sinh./

Đã